

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIA BÌNH, TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2019/HS-ST
Ngày 07-8-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA BÌNH, TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm theo thủ tục rút gọn gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tuyến.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Cường – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 52/2019/TLST-HS ngày 26/7/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2019/QĐXXST-HS ngày 01/8/2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Khắc T, sinh năm 1971 tại Bắc Ninh;

Nơi cư trú: Thôn H, xã Đ, huyện G, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Khắc C (đã chết) và bà Nguyễn Thị L (đã chết); có vợ là: Nguyễn Thị Y, sinh năm 1972 và có 02 con, con lớn sinh năm 1992 và con nhỏ sinh năm 1993; tiền án: Không; tiền sự: có 01 tiền sự là: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 05/QĐ-XPVPHC ngày 07/8/2017 của Công an xã Đại Lai, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh, xử phạt vi phạm hành chính đối với T về hành vi “Trộm cắp tài sản” bằng hình thức phạt tiền, với số tiền 1.500.000 đồng, đến nay chưa nộp phạt; bị bắt tạm giữ, tạm giam: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 05/7/2019 đến nay; hiện tại ngoại; có mặt.

***. Người bị hại:** Anh Vũ Văn T1, sinh năm 1984, vắng mặt;

Địa chỉ: Thôn Đ, xã B, huyện G, tỉnh Bắc Ninh.

**. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Công ty TNHH Vũ Xuân;

Địa chỉ trụ sở: P, xã B, huyện G, tỉnh Bắc Ninh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Vũ Văn T2, chức vụ: Giám đốc Công ty Vũ Xuân;

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Vũ Văn T1, sinh năm 1984 (là người được Công ty Vũ Xuân giao nhiệm vụ quản lý, trông nom), vắng mặt;

Địa chỉ: Thôn Đ, xã B, huyện G, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 23/6/2019, Nguyễn Khắc T đi xe đạp qua đoạn đường bê tông đang thi công thuộc địa phận thôn H, xã Đ, huyện G, tỉnh Bắc Ninh thì thấy trên mép đường có nhiều bao xi măng nhãn hiệu “Thành Công”, được xếp thành hàng của Công ty TNHH Vũ Xuân, do anh Vũ Văn T1 là người được Công ty Vũ Xuân giao nhiệm vụ quản lý, trông nom. T quan sát xung quanh không có người qua lại nên đã nảy sinh ý định trộm cắp bao xi măng để bán lấy tiền tiêu sài. Vì vậy, T lấy 01 bao xi măng loại 50 kg, nhãn hiệu Thành Công đặt lên xe đạp chở đi. Khi T đi được khoảng 40 mét thì bị quần chúng nhân dân phát hiện bắt quả tang và trình báo với Công an huyện Gia Bình để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gia Bình, T thành khẩn khai nhận về hành vi trộm cắp tài sản, đồng thời T trình bày: Ngoài hành vi trộm cắp 01 bao xi măng bị bắt quả tang này thì ngay trước đó, T đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 bao xi măng nhãn hiệu “Thành Công” cũng ở địa điểm trên. Sau khi trộm cắp được, T dùng xe đạp chở 01 bao xi măng đã trộm cắp được đến bán cho chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1973 ở cùng thôn với T, được 50.000 đồng. Sau đó T tiếp tục quay lại để trộm cắp 01 bao xi măng nữa thì bị bắt quả tang.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 31/KL-HĐĐG ngày 29/06/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Gia Bình kết luận: 02 bao xi măng, loại 50kg/bao nhãn hiệu “Thành Công” có giá trị thực tế là: 120.000 đồng.

**. Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số: 53/QĐ-VKS-GB ngày 26/7/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh đã truy tố Nguyễn Khắc T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.*

*. Tại phiên toà hôm nay, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Trong quá trình điều tra, người bị hại là anh Vũ Văn T1 xác nhận tài sản mà bị cáo chiếm đoạt và đã được nhận lại tài sản này và không có yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại gì.

*. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Luận tội và đề nghị như sau:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Khắc T phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm b, i và s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo T từ 06 tháng đến 09 tháng tù;

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

*. Sau khi nghe bản luận tội của Kiểm sát viên, bị cáo không có ý kiến tranh luận, đối đáp và bào chữa, mà thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình là đúng như bản luận tội đã nêu.

Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ và miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra và tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1. Nhận thấy, tại phiên toà hôm nay bị cáo Nguyễn Khắc T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với nội dung Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn, lời khai của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 19 giờ ngày 23/6/2019, tại đoạn đường bê tông đang thi công thuộc địa phận thôn H, xã Đ, huyện G, tỉnh Bắc Ninh, Nguyễn Khắc T đã có hành vi lén lút trộm cắp 02 bao xi măng loại 50 kg nhãn hiệu Thành Công, có trị giá 120.000 đồng của Công ty TNHH Vũ Xuân, do anh Vũ Văn T1 là người được Công ty Vũ Xuân giao trách nhiệm quản lý, trông nom. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội, với mục đích là mong muốn chiếm đoạt được tài sản để lấy tiền ăn tiêu. Khi thực hiện tội phạm, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đạt độ tuổi theo luật định. Mặc dù tài sản bị cáo trộm

cấp có trị giá dưới 2.000.000 đồng, tuy nhiên bị cáo đã bị Công an xã Đại Lai, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 05/QĐ-XPVPHC ngày 07/8/2017 về hành vi “Trộm cắp tài sản” bằng hình thức phạt tiền, với số tiền 1.500.000 đồng, nhưng đến nay chưa chấp hành nộp phạt, nên bị cáo thuộc trường hợp đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm. Do vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự đúng như Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Bình đã truy tố.]

[2. Về nhân thân, tính chất, mức độ của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Nhận thấy, dù bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào và tội phạm của bị cáo gây ra là nguy hại không lớn cho xã hội, nhưng bị cáo đã có 01 tiền sự cũng về hành vi “Trộm cắp tài sản”, chứng tỏ bị cáo là người khó giáo dục, cải tạo và coi thường pháp luật; ngoài ra, hành vi của bị cáo ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Do đó, cần phải có mức hình phạt thật nghiêm tương ứng, cho bị cáo cách ly xã hội một thời gian, để có tác dụng giáo dục bị cáo nói riêng, răn đe phòng ngừa chung, không tạo ra tiền lệ xấu và góp phần làm trong sạch, lành mạnh đời sống xã hội và niềm tin vào pháp luật của nhân dân.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả; ngoài ra, bị cáo có cha được tặng thưởng huân, huy chương kháng chiến, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, i và s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Do đó, khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.]

[3. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ Luật hình sự thì còn có thể phạt tiền đối với bị cáo. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.]

[4. Về việc bồi thường thiệt hại: Do người bị hại là anh Vũ Văn T1 không có yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại gì. Do đó, không đề cập xem xét.]

[5. Về việc xử lý vật chứng: Xét thấy số vật chứng của vụ án, gồm:

- Đối với 01 bao xi măng nhãn hiệu Thành Công mà chị Nguyễn Thị T mua của T, Nguyễn Thị T đã sử dụng hết nên Cơ quan điều tra không thu hồi được. Khi Nguyễn Thị T mua 01 bao xi măng của T, Nguyễn Thị T không biết đó là tài sản

do T trộm cắp được mà có nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý đối với Nguyễn Thị T là phù hợp với quy định của pháp luật. Do đó, không đề cập xem xét.

Đối với 01 chiếc xe đạp mi ni T sử dụng làm phương tiện trộm cắp tài sản. Quá trình điều tra xác định chiếc xe trên là do T mượn của ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1966 trú tại thôn H, xã Đ, huyện G, tỉnh Bắc Ninh. Ông H không biết T sử dụng chiếc xe để thực hiện hành vi trộm cắp nên Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho ông H và không xem xét xử lý đối với ông H là đúng quy định của pháp luật. Do đó, không đề cập xem xét.

Đối với 01 bao xi măng do T trộm cắp Cơ quan điều tra đã thu giữ được và số tiền 60.000đ T giao nộp để bồi thường cho người bị hại, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Vũ Văn T1. Anh T1 đã nhận lại đầy đủ tài sản và không yêu cầu bồi thường gì. Do đó, không đề cập xem xét.]

[6. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.]

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 173; điểm b, i và s khoản 1 và khoản 2 (với tình tiết bị cáo có cha được tặng thưởng huân, huy chương kháng chiến) Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự; Điều 123 của Bộ luật tố tụng hình sự.

1.1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Khắc T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1.2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Khắc T **06** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, được tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

1.3. Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Nguyễn Khắc T kể từ khi tuyên án cho đến thời điểm chấp hành án phạt tù.

2. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Khắc T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan thi hành án dân sự cùng cấp;
- Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Văn Tuyến
(Đã ký)